

Số: 79/2024/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 05 tháng 3 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số **65/2024/TLST-HNGĐ** ngày 20 tháng 02 năm 2024 về việc **“Xin ly hôn”** giữa:

**- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H**, sinh năm 1992.

HKTT: Khu phố Đ, Đ, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa.

Hiện trú tại: Đ, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội.

**- Bị đơn: Anh Chu Nguyễn Sơn T**, sinh năm 1987.

HKTT: Tổ dân phố T, C, quận B, thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: Đ, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điểm 1 mục 1 khoản 1 phần II Danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị H và anh Chu Nguyễn Sơn T.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**- Về tình cảm:** Chị Vũ Thị H và anh Chu Nguyễn Sơn T cùng thống nhất thoả thuận, thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị H và anh T có 01 con chung là Chu Hoài A, sinh ngày 31/10/2018.

Ghi nhận sự thoả thuận của anh chị: Giao cháu Chu Hoài A cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng/tháng kể từ ngày 05/3/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung (động sản + bất động sản chung):** Chị H và anh T thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết.

- **Về các khoản nợ chung:** Chị H và anh T xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

- **Về án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị Vũ Thị H chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp theo biên lai số 0006964 ngày 20/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội;
- UBND phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội (số 18/2018, ngày 17/01/2018);
- Lưu hồ sơ vụ án./

**THẨM PHÁN**

**Lê Hương Giang**